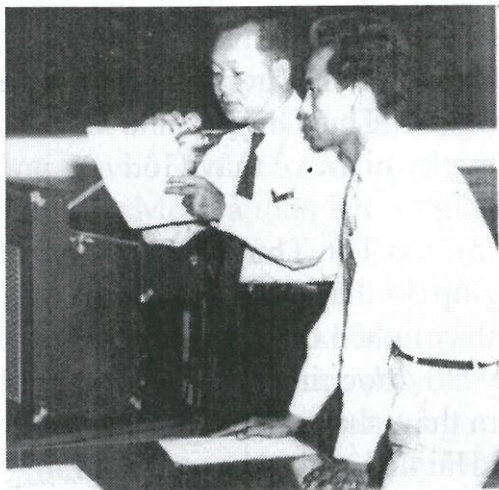


Thầy Nguyễn Gia Tồn (24/9/1919 – 17/4/2008) - Một con người ham mê sáng tạo

Petrus Ký 65 -72



Hình trên. Thầy Nguyễn Gia Tồn trong thời gian dạy học tại Petrus Ký.

Hình dưới. Thầy Tồn và Giáo sư Tiến Sĩ Nguyễn Quý Bổng, nguyên Giám Đốc Nha Sư Phạm (xem phụ chú) [Nguồn: cô Tồn gửi tặng]

Hàng xe gắn máy Yamaha đã giới thiệu một loại xe “lai” (hybrid) vì sườn xe không khác gì những chiếc xe gắn máy bình thường nhưng xe được trang bị 4 bánh như xe hơi để tăng sự quân bình khi điều khiển tại Tokyo Motor Show vào năm 2007 vừa qua. Không biết người kỹ sư Nhật nào đã vẽ kiểu cho

chiếc xe Tesseract, tuy nhiên hơn 40 năm trước thầy Nguyễn Gia Tồn, một vị giáo sư Petrus Ký mà ít ai biết đến đã có ý tưởng chế tạo một chiếc xe “lai” tương tự.

Thầy Nguyễn Gia Tồn là ai?

Bởi anh em Petrus Ký thuộc lớp 65- 72 hoặc trẻ hơn ít ai biết về thầy nên chúng ta nên ngồi nhớ lại một chút về thầy.

Thầy Tồn ra đời tại Hà Nội vào năm 1919. Sau khi học xong trường tiểu học Đỗ Hữu Vị, thầy đã thi đậu vào trường Bưởi (tên gọi thân yêu của trung học Chu văn An) tại Hà Nội. Thầy lấy bằng Thành Chung vào năm 1937 và được nhận vào làm thư ký công nhật tại phủ Toàn Quyền Đông Dương. Năm 1941, “vì một mối tình khó nguôi”, thầy đã khăn gói vào Sài Gòn.

Thầy Tồn thi đậu vào trường Sư Phạm Sài Gòn và tốt nghiệp năm 1942. Sau khi ra trường, thầy nhận nhiệm sở dạy học đầu tiên tại trường Tiểu Học Hà Tiên và sau đó được chuyển về Long Xuyên. Năm 1947, thầy vào dạy tại Lycée Petrus Ký và thầy đã dạy các lớp Sử Địa, Vạn Vật của hai cấp Đệ Thất và Đệ Lục. Thầy chỉ dạy học hai năm (1947 – 1949) rồi sau đó được chọn vào ban Giám Thị của trường cho đến năm 1966. Trong khoảng thời gian 1963 – 1966, thầy cũng đảm nhiệm chức vụ “Quản Thủ Thư Viện” và phụ trách kế toán lẫn hành chánh cho trường. Vì lý do này đa số, kể cả thầy cô Petrus Ký, nhớ thầy Tồn với chức vụ giám thị và nhân viên văn phòng của trường. Học trò Petrus Ký thì nhớ về thầy là một ông thầy lạc quan, vui tính. Lúc thầy làm giám thị, thầy cũng dễ dãi và ít gắt gỏng với bọn học trò. Đồng nghiệp của thầy ban cho thầy cái tên “ông ba phải” vì tính thầy

xuề xòa, ít câu nệ miếng ăn, cách mặc và nhất là không thích phê bình người khác.

Cô Biên, vợ thầy Tôn, nhớ về thầy:

- Nhà tôi thật thà, không vụ lợi và hay giúp người. Ai nhờ gì, nhà tôi cũng nhận và vì thế đôi khi có sự bất hòa trong gia đình, vì từ sáng đến tối nhà tôi xách xe đi lo chuyện thiên hạ và bỏ mặc việc nhà cho vợ con. Nhà tôi tha thiết lắm với bạn bè. Vì tính hay giúp người, vào năm 1967, nhà tôi đã cho một người quen vào tá túc trong căn nhà mà trường đã cấp trong khuôn viên trường Petrus Ký. Người đó đã dùng kế chiếm đoạt cả nhà lẫn đất và rút cuộc bọn tôi và gia đình phải dọn ra một căn nhà nhỏ tại Phú Thọ. Tuy vậy, nhà tôi vẫn quý bạn bè, qua đến đây, mỗi khi có tin về một người bạn cũ hay trò cũ thì nét hân hoan của nhà tôi hiện lên nét mặt, và ông ấy tìm đủ mọi cách liên lạc cho bằng được.

Chị Thủy, con gái của thầy:

- Ba tôi thương yêu con cái nhưng ít biểu lộ tình cảm. Ông là một người ngoan đạo, giàu lòng nhân ái, nhiều tình cảm, có pha chút lẳng mạn, hay mũi lòng trước cảnh khổ của người khác. Ông rất nhún nhường và thường khuyên chúng tôi:

- “Nếu ai có muốn hơn thì cứ để cho họ hơn, đừng tranh cãi, danh lợi trên cõi đời này có nghĩa gì đâu” hoặc “Lái xe trên xa lộ, có ai vượt qua mặt thì cứ nhường họ đi, nhường hết, nhường hết”.

Anh Hải, con trai của thầy, cựu học sinh Petrus Ký lớp 63- 70, cựu sinh viên du học tại Nhật Bản hiện đang vĩnh cư tại thủ phủ Ottawa của Gia Nã Đại đã tâm sự:

- Ba tôi thích đọc sách báo, thích khoa học, nhất là về khoa cơ khí và có thể vì thế ông có nhiều sáng kiến khi còn ở bên nhà, nhất là về xe. Một phần vì ba tôi thích máy móc và phần khác có thể vì ba tôi ham mê lái xe.



Hình trên. Suồng xe “lai” do thầy Tôn sáng chế. Hình dưới là tám hình thứ nhì của chiếc xe “lai”. Thầy ngồi băng sau, đeo kính [Nguồn: anh Nguyễn Hồng Hải].

Giữa thập niên cho đến cuối thập niên 1960, thầy Tôn “người giám thị và nhân viên văn phòng hiền lành của trường” đã làm rạng danh trung học Petrus Ký khi thầy tự sáng chế chiếc xe “lai” bằng cách lắp nối hai chiếc xe gắn máy Gilera.

Ghi chú: Gilera là một trong những loại xe gắn máy của Ý Đại Lợi được giới thiệu vào Việt Nam vào đầu thập niên 1960 cùng thời với loại xe Goebel của Đức.

Một số giáo sư và học sinh thuộc các trường Cao Thắng, Phú Thọ và Hải Quân Công Xưởng đã giúp thầy lắp ráp hoàn thành chiếc xe đầu tiên trong vòng hai tháng (xin xem ở trang kế bài viết trong báo Thế Giới Tự Do – Tập XVII, số 11, tháng 5 năm 1970 về chiếc xe thầy Tôn chế tạo). Thầy đã dùng đồ phế thải của các chiếc xe hơi cũ và kính chắn gió của máy bay trực thăng để trang bị cho chiếc xe đầu tiên này.



Bài viết “Một Chiếc Xe Khác Thường” (trích báo Thế Giới Tự Do – Tập XVII, số 11, tháng 5 năm 1970. [Nguồn: Anh Nguyễn Hồng Hải])

Rất tiếc thầy Tôn đã qua đời vài tháng trước khi anh em 65- 72 của chúng tôi có tin của thầy và vì thế tôi không biết rõ ngoài những ứng dụng trong đời sống hằng ngày, thầy còn có ý định gì khác vì xe “lai” của thầy.

Tôi nghĩ nếu ngày xưa thay vì đã học ngành Sư Phạm, thầy học ngành Kỹ Sư Cơ Khí (Mechanical Engineering) thì

chắc thầy đã có nhiều cơ hội ứng dụng những sáng kiến của thầy. Và không biết thầy có tham cứu hết những sách báo khoa học trong khi quản thủ thư viện của trường hay không, như nhà sư Giác Viễn đã vô tình đọc hết kinh sách trong Tàng Kinh Các của Thiếu Lâm Tự (truyện Ý Thiên Đồ Long Ký), nhưng bài báo Thế Giới Tự Do đã vạch cho người đọc thấy nhiều sáng kiến độc đáo của thầy:

1) Thầy có ý định chế tạo một chiếc xe bình dân (như Đức Quốc đã chế tạo loại xe Volkswagen, có nghĩa là xe “Của Quần Chúng”).

2) Thầy chế tạo một chiếc xe có hiệu suất cao, dùng ít nhiên liệu. Mặc dầu chiếc xe “lai” có hai động cơ Gilera, nhưng khi “dùng trong thành phố, xe chỉ cần dùng một máy là đủ”. Cái khái niệm dùng phân nửa số động cơ xe và tắt phân nửa số động cơ còn lại khi không cần thiết chỉ được ứng dụng rất gần đây (variable cam timing to shuts off some cylinders when possible) để không phí nhiên liệu.

3) Ý kiến trên vừa thực tiễn, nhẹ cho túi tiền, vừa bảo vệ môi sinh (green environment). Thầy Tôn vào cuối thế kỷ 20 đã có khái niệm của thế kỷ 21.

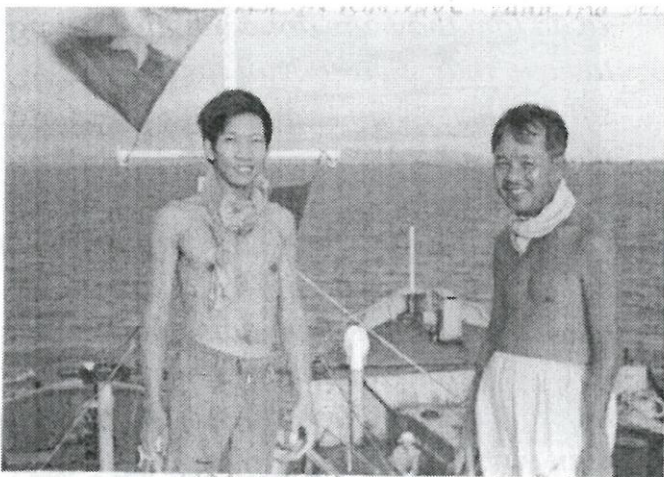
Và cái hấp dẫn nhất của chiếc xe “lai” là với chút biến chế, nó có thể lội nước.

Những người thích xem phim James Bond thì chắc đều nhớ đến chiếc xe chạy dưới nước trong phim “The Spy Who Loved Me”. Phim dựa trên cuốn truyện này chỉ thành hình vào năm 1977. Thế mà ý tưởng chế tạo chiếc xe lội nước đã có trong đầu của thầy Tôn vào năm 1970 trước khi cuốn phim này được quay xong. Nghĩ lại thầy giỏi thật. Cũng may thầy Tôn có sáng kiến về chiếc xe lội nước trước 1970, chứ thầy mà đưa ra đề nghị này sau 4/1975, nhà nước thế nào cũng nghĩ là thầy muốn chế chiếc xe này để “ra khơi”.

Sau khi rời Petrus Ký vào năm 1966, thầy Tôn về làm việc tại Nha Sư Phạm và năm sau, 1967, thầy được chuyển về Sở Thanh Niên, thuộc Bộ Giáo Dục. Khi tôi hỏi vợ thầy vì lý do gì thầy đã rời Petrus Ký vào năm 1966. Cô tâm sự:

- Nhà tôi hết còn làm việc tại Petrus Ký vào năm 1966. Tính nhà tôi ngay thẳng, nghĩ sao nói vậy, không nịnh bợ, bè phái và có thể một phần vì lý do đó mà ông đã rời trường.

Trong khoảng thời gian này, thầy vừa đi làm, vừa học thêm và đã tốt nghiệp Giáo Học Ngoại Hạng vào năm 1967. Năm 1969 thầy được thăng làm Chủ sự của Tổng Nha Giám Đốc Thanh Niên, rồi sau đó được chuyển về làm Giám Thị trường Trung Cấp Kỹ Thuật Phú Thọ.



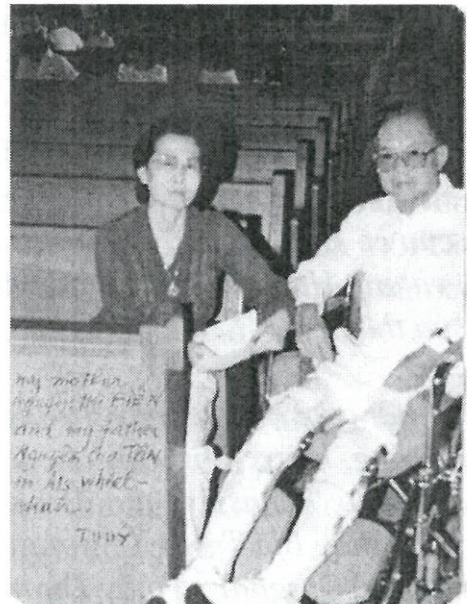
“Ngư ông và biển cả”. Hình thầy Tôn chụp vào năm 1976 (xem phụ chú)
[Nguồn: anh Nguyễn Hồng Hải]

Tháng 7/1972, thầy đã xin về hưu vĩnh viễn vì lý do sức khỏe. Tuy nhiên, sau khi về hưu, thầy vẫn tiếp tục viết nguyên tác vận hành và vẽ biểu đồ kiến tạo cho các dự án mà thầy muốn sáng tạo như “làng Hạnh Phúc”, xe “Chung Sức”, “Tàu chạy trên một đường rầy”. Rất tiếc những dự án này không thành hình. Cũng có một thời gian, thầy đã làm việc bán phần “chuyên chở dầu xăng” cho công ty Kim Ngọc.

Năm 1984, thầy Tôn và gia đình nhờ sự bảo lãnh của người em vợ đã ly hương sang Hollywood qua chương trình ODP (Orderly Departure Program). Tôi hỏi đùa vợ của thầy:

- Không biết khi thầy Tôn ra phi trường có lên lộn chuyến bay hay không mà thầy lại đưa cô về Hollywood, Florida chứ không phải Hollywood, California ?

Qua đến Hoa Kỳ, thầy Tôn cố thực hiện những hoài bão còn dang dở tại Việt Nam cho đến khi thầy bị xe đụng gãy chân vào năm 1989 (xem phụ chú).



Hình phải: Thầy Nguyễn Gia Tôn bị nạn tại Florida vào đúng ngày sinh nhật thứ 69 của thầy vào tháng 9-1988
[Nguồn: gia đình thầy Tôn]

Sau khi phục hồi sức khỏe, thầy Tôn lại hăng hái tiếp tục hoạt động xã hội và hỗ trợ những hoạt động cầu tiến của giới trẻ tại hải ngoại cho đến khi thầy qua đời.

Khi tôi gọi cho thầy Dương Ngọc Sum tại Nam California để thông báo cho thầy về tin thầy Tôn đã qua đời, thầy Sum có kể cho tôi nghe một trong những “cái rất chi” của thầy Tôn mà thầy biết:

- Em có biết thầy Tôn khi qua đến Hoa Kỳ đã viết thư riêng cho tổng thống Ronald Reagan và được tòa Bạch Ốc trả lời?

Lời cuối của anh Hải về thầy:

- Sang Hoa Kỳ, ba tôi rất thích nếp sống dân chủ, tự do và văn minh của Mỹ. Một phần vì đường xá rộng thênh thang, ba tôi lái xe tự do, thoải mái, không ai cấm đoán. Mặc dầu chân tay có yếu sau khi bị tai nạn, ba tôi vẫn còn thích lái xe và ông đã đưa mẹ tôi và gia đình đi thăm một vòng nước Mỹ. Và tôi biết dù ông đã không về thăm Việt Nam khi còn sanh tiền vì không đồng ý với đường lối của chính quyền hiện tại, trong nội tâm ba tôi, ông vẫn rất nhớ quê nhà.

Bài viết này đã được hình thành với sự giúp sức (cung cấp tin tức cũng như hình ảnh) của cô Biên, vợ thầy Tôn, chị Thu Thủy và anh Hải, hai trong sáu người con của thầy.

Thành thật cảm ơn các thầy Vương Thư (y tá trưởng, hiện cư ngụ tại Philadelphia, Pennsylvania) đã cho tin thầy Tôn, thầy Bùi Trọng Chương (Beaverton, Oregon) và thầy Dương Ngọc Sum (Garden Grove, CA) đã cho thêm tin về thầy Tôn.

Lời chú:

Thầy Bùi Trọng Chương cho biết năm 1953, có 7 giáo sư tốt nghiệp trường Cao Đẳng Sư Phạm Hà Nội đã được gửi vào Nam. Năm vị nhận nhiệm sở đầu

tiên dạy tại Petrus Ký là các thầy Bùi Trọng Chương (GS Công Dân, hiện ở tại Beaverton, Oregon), Nguyễn Hữu Kế (GS Toán, hiện sống tại Sài Gòn), Lê Xuân Khoa (GS Quốc văn, , hiện ở tại Irvine, California), Đinh Xuân Thọ (GS Anh văn, đã qua đời tại Paris, Pháp), Vũ Ngọc Khôi (GS Lý Hóa/Vạn Vật, đã qua đời tại Virginia, Hoa Kỳ). Hai thầy còn lại là thầy Nguyễn Quý Bông và Phan Hữu Niệm được bổ dạy trường Sư Phạm.

Gãy tay: Nếu nhìn kỹ hình “Ngư ông và biển cả”, sẽ thấy từ khuỷu tay của thầy trở xuống bị cong (gia đình thầy cho biết vào khoảng năm 1960, thầy bị “gãy tay” trong lúc đèo một người con của thầy trên chiếc Vespa tại Saigon. Không may chiếc xe bị trượt nghiêng một bên. Để bảo vệ cho con, thầy đã dùng tay chống lên mặt đường và sức nặng của người và xe đã làm thầy gãy đôi cánh tay. Xương tay của thầy đã được nối lại bằng nẹp sắt bên trong nên không còn thẳng tự nhiên như trước.

Gãy chân: Năm 1989, thầy đang đi bách bộ trên một lề phố tại Florida. Bỗng có hai chiếc xe đuổi nhau đâm vào lề nơi thầy đang đi. Hai chiếc xe húc nhau và thầy bị kẹt vào giữa. Thầy bị mất nhiều máu và bất tỉnh nhưng may mắn thầy đã được cứu sống, nhưng cả hai xương ống chân của thầy bị gãy lìa và được giải phẫu để nối lại bằng cây sắt.

Học trò Petrus Ký 65 - 72 (nhân ngày lễ 100 ngày của thầy, 26 tháng 7 năm 2008)